

# HỒ CHÍ MINH VỚI VĂN HÓA ĐÔNG Á

TS. TRẦN THỊ PHÚC AN  
Trường Đại học Mở - Địa chất

*Xuất thân trong một gia đình nhà Nho yêu nước, trong quá trình hoạt động cách mạng Hồ Chí Minh nghiên cứu và tiếp thu có chọn lọc, vận dụng sáng tạo những tư tưởng, giá trị văn hóa Đông Á, cụ thể là Nho giáo và Lão giáo. Đó là những quan điểm về đạo đức, xây dựng một xã hội đại đồng, tôn trọng phụ nữ, đức tính khiêm nhường và lối sống hài hòa, gần bó với thiên nhiên... phù hợp với truyền thống văn hóa dân tộc Việt Nam.*

**1** Nói tới văn hóa Đông Á, người ta thường nói tới Hán học, trong đó Nho giáo là một bộ phận chủ yếu. Hồ Chí Minh có được vốn tri thức Nho giáo từ người cha, các thầy giáo làng và qua con đường tự học, tự nghiên cứu. Trên bước đường hoạt động cách mạng, tuy không có điều kiện đi sâu học tập, nghiên cứu thêm về Nho học, nhưng căn cứ vào kiến thức mà Hồ Chí Minh vận dụng trong các bài nói, bài viết, có thể thấy Người hiểu biết sâu sắc về Nho học, phát huy những ưu điểm và tránh được những nhược điểm của học thuyết này.

Người sáng lập ra Nho giáo là Khổng Tử (551-479 TCN). Ông đã xây dựng nên *thuyết Đạo làm người* với phạm trù hạt nhân là nhân và lễ. Xét về phương diện giá trị, nhân có nghĩa là yêu thương con người thì ở Hồ Chí Minh, nhân là thật thà thương yêu, hết lòng giúp đỡ đồng chí và đồng bào; là nhân ái, nghĩa tình, yêu nước, thương dân; là tinh thần đoàn kết dân tộc, triệu người như một, là tình cảm thiết tha, mãnh liệt đối với Tổ quốc, đồng

bào; là sự kết hợp nhuần nhuyễn truyền thống nhân ái của dân tộc với chủ nghĩa nhân đạo Mác-xít nhằm giành độc lập cho Tổ quốc, giải phóng dân tộc, đem lại tự do, hạnh phúc cho người dân, tạo điều kiện cho họ phát triển toàn diện.

Trong học thuyết Nho giáo, mô hình *xã hội đại đồng* là sự hiện thực hóa chữ Nhân về phương diện tổ chức xã hội. Thuyết đại đồng của Khổng Tử được Hồ Chí Minh gắn với cuộc đấu tranh vì sự công bằng và bình đẳng trong xã hội. Nho giáo coi đạo đức là cái mà con người phải ra sức tu dưỡng, rèn luyện bền bỉ, công phu mới đạt được. Khổng Tử cho rằng từ thiên tử đến thứ dân ai cũng phải lấy tu thân làm đầu. Mà muốn tu thân thì trước hết phải chính tâm. Muốn chính tâm phải biết sửa lỗi mình. Đồng tình quan điểm trên, Hồ Chí Minh đã viết về tư cách một người cách mạng là đối với mình phải “Cả quyết sửa lỗi... Vị công vong tư... Ít lòng ham muốn về vật chất” và đối với người phải “khoan thứ”<sup>(1)</sup>. Hồ Chí Minh viết: “Khổng Tử nói: “Mình phải chính tâm tu

thân” nghĩa là việc gì cũng phải làm kiểu mẫu; có thể mới “trị quốc, bình thiên hạ” được. Trị quốc, bình thiên hạ đây tức là ta kháng chiến đánh Pháp, kiến quốc xây dựng CNXH, bảo vệ hòa bình thế giới<sup>(2)</sup>. Như vậy, tu thân ở Hồ Chí Minh là để thực hiện điều mong muốn sâu sắc của bản thân và cũng là khát vọng chung của cả dân tộc. Nhận thức rõ vai trò to lớn của việc tu thân trong đời sống con người, Hồ Chí Minh thường xuyên giáo dục đạo đức cho cán bộ và nhân dân. Đó là đạo đức mới, đạo đức cách mạng, đạo đức vì độc lập, tự do, vì hạnh phúc của con người.

Trong quan niệm về *vai trò của Nhân dân*, Nho giáo cho rằng “dân là gốc của nước, gốc có vững thì nước mới yên” (dân duy bang bản, bản cố bang ninh). Với Hồ Chí Minh, Người cho rằng: “Việc gì có lợi cho dân, ta phải hết sức làm. Việc gì hại đến dân, ta phải hết sức tránh”<sup>(3)</sup> Hồ Chí Minh luôn đề cao vai trò làm chủ của Nhân dân, quyền lực của Nhân dân, luôn tin vào khả năng và sức mạnh của Nhân dân, còn Nhân dân thì còn nước, được lòng Nhân dân là được tất cả. Bởi vì “trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân... Trong xã hội không gì tốt đẹp, vẻ vang bằng phục vụ cho lợi ích của nhân dân”<sup>(4)</sup>. Nét đặc sắc trong triết lý nhân sinh và hành động của Hồ Chí Minh là tư tưởng thân dân của Người. Nhân dân theo Hồ Chí Minh là người chủ, là chủ thể; từ Chủ tịch nước đến các nhân viên, công chức, cán bộ trong bộ máy chỉ là đầy tớ, công bộc của dân. Cái gì tốt cho dân, cái gì lợi cho dân thì cái đó là chân lý. Phục vụ dân tận tụy và trung thành là phục tùng chân lý cao nhất. Làm đầy tớ, công bộc của dân là thực hành một lẽ sống cao thượng nhất. Hồ Chí Minh sở dĩ được Nhân dân suy tôn vì Người đã suốt đời đặt mình phía sau Nhân dân, tự mình lo trước Nhân dân. Điều này đã được Hồ Chí Minh nêu lên thành một nguyên tắc

của đạo đức cách mạng của người cán bộ là lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ.

Khi vận dụng tư tưởng chính danh của Nho giáo, Hồ Chí Minh đã loại bỏ tính chất duy tâm thiên mệnh, khôi phục lại quan hệ bình đẳng trong quan hệ giữa người với người. Học thuyết chính danh trong Nho giáo đã bỏ quên vai trò của phụ nữ thì Hồ Chí Minh đã khôi phục lại quyền và vai trò của phụ nữ trong xã hội. Người cho rằng, phụ nữ là một lực lượng to lớn, đóng vai trò quan trọng trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Bất cứ lĩnh vực nào cũng có sự đóng góp của bàn tay, khối óc của người phụ nữ. Họ vừa đảm đang, cần cù trong lao động sản xuất, vừa anh hùng, bất khuất trong đấu tranh, vừa nhân nghĩa, thủy chung trong quan hệ gia đình, xã hội. Những ưu điểm đó đã tạo nên một sức mạnh phi thường, một truyền thống quý báu của phụ nữ. Với tầm nhìn khoa học và cụ thể, Người khẳng định “không có phụ nữ, riêng nam giới không thể làm nổi công cuộc cách mạng”<sup>(5)</sup>. Do đó, “Để xây dựng chủ nghĩa xã hội thì phải thật sự giải phóng phụ nữ và tôn trọng quyền lợi của phụ nữ”<sup>(6)</sup>. Thực hiện sự nghiệp giải phóng phụ nữ là nhằm xóa bỏ tư tưởng trọng nam khinh nữ, xóa bỏ bất bình đẳng nam nữ, tạo điều kiện để phụ nữ phát huy hết mọi khả năng của mình, đóng góp vào sự nghiệp bảo vệ và phát triển đất nước.

Hồ Chí Minh cũng nhận thấy tư tưởng đạo đức Nho giáo là nhằm củng cố trật tự, đẳng cấp phong kiến, phục vụ lợi ích của giai cấp thống trị. Vì vậy, Người khẳng định, trong học thuyết của Khổng Tử có nhiều điều không đúng, song những điều hay trong học thuyết của ông thì chúng ta nên học. Chỉ có những người cách mạng chân chính mới thu hái được những hiểu biết quý báu của các đời trước để lại.

**2** Trong các tác phẩm của Hồ Chí Minh, ngoài dấu ấn của Nho giáo còn có không ít dấu ấn của Lão giáo. Trong tư duy và tình cảm

của Người cũng được bổ sung bằng những tư tưởng và quan điểm của Lão Tử và Trang Tử. Đó là *thái độ khiêm nhường, lối sống hài hòa, gần bó với thiên nhiên*. Ở cương vị Chủ tịch nước, Người vẫn luôn sống giản dị, ở một ngôi nhà sàn nhỏ bằng gỗ với vườn cây, ao cá. Người luôn thấu hiểu, đồng cảm với những khó khăn vất vả của Nhân dân và chắc hẳn Người rất am tường “*năm cái biết*” (ngũ tri) của văn hóa phương Đông để ứng xử: tri kỷ (biết mình), tri bỉ (biết người), tri thời (thời thế), tri túc (chùng mực), tri biến (biến đổi) và nắm được tính chất độc đáo của tư duy phương Đông. Chính vì thế, Người đã sống một “*cuộc đời thanh bạch chẳng vàng son*” với ước mơ làm một cái nhà nho nhỏ, nơi có non xanh nước biếc để câu cá, trồng rau, sớm chiều làm bạn với các cụ già hái củi, em trẻ chăn trâu, không vướng vào vòng danh lợi... Người yêu thiên nhiên, sống hài hòa với thiên nhiên, gần gũi với thiên nhiên và có tầm nhìn xa, rộng về bảo vệ môi trường khi bàn về hòa táng sau khi Người qua đời và trồng cây thành rừng để tốt cho phong cảnh và có lợi cho nông nghiệp.

Là một nhà cách mạng, Hồ Chí Minh luôn lạc quan, yêu đời, ung dung, thư thái, tự tại. Thái độ khiêm nhường, lối sống “*ẩn mình*” của Người - một trong những nét nổi bật của phong cách ứng xử văn hóa - là thái độ không tự đặt mình cao hơn người khác để đòi hỏi một sự suy tôn. Trong suốt cuộc đời mình, Hồ Chí Minh luôn day dứt với một suy nghĩ: Người chưa làm tròn nghĩa vụ cách mạng với dân với nước. Vì thế, Người từ chối mọi danh hiệu, phần thưởng cao quý mà Đảng, Nhà nước, nhân dân và bạn bè quốc tế dành riêng cho Người. Người nói: “*Chờ đến ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, Tổ quốc hòa bình, thống nhất, Bắc - Nam sum họp một nhà, Quốc hội sẽ cho phép đồng bào miền Nam trao cho tôi Huân chương cao quý. Như vậy thì toàn dân ta sẽ sung sướng, vui mừng*”<sup>(7)</sup>. Hồ Chí Minh

bao giờ cũng muốn niềm vui riêng của mình hòa cùng với niềm vui chung của dân tộc.

Nhận là “*người học trò nhỏ*” của các bậc vĩ nhân, Hồ Chí Minh đã thể hiện thái độ khiêm nhường của một nhà văn hoá lớn. Trong sự khiêm nhường, Hồ Chí Minh đã tìm ra một phong cách ứng xử văn hoá cho riêng mình - một phong cách mang dấu ấn Hồ Chí Minh, đậm nét trong cả quá khứ, hiện tại và tương lai. Tất cả tạo nên sự vĩ đại và sức hút mãnh liệt của Hồ Chí Minh đối với Nhân dân ta và bạn bè quốc tế, cổ vũ các thế hệ mai sau. Sờ dĩ hình ảnh Hồ Chí Minh sống mãi với non sông đất nước Việt Nam, thấm sâu vào đời sống tinh thần của nhân dân tiến bộ trên thế giới là vì những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp đã hội tụ và biểu hiện trong suốt cuộc đời hiến dâng cho cách mạng của Người. Chính vì thế, tuần báo Time của Hoa Kỳ bình chọn Hồ Chí Minh là một trong 100 nhân vật có ảnh hưởng lớn nhất trong thế kỷ XX.

Những giá trị văn hóa của khu vực Đông Á đã được Hồ Chí Minh tiếp thu, kế thừa có chọn lọc, làm giàu cho văn hóa dân tộc. Khi các giá trị văn hóa đó gia nhập kho tàng văn hóa Việt Nam, chúng không còn mang tính sơ khai mà đã được cải biến, vận dụng vào điều kiện và hoàn cảnh, mang bản sắc dân tộc Việt Nam nhằm phục vụ đắc lực cho sự nghiệp cách mạng. Đối với Hồ Chí Minh “*Văn hóa Việt Nam là ảnh hưởng lẫn nhau của văn hóa Đông phương và Tây phương chung đúc lại... Tây phương hay Đông phương có cái gì tốt, ta phải học lấy để tạo ra một nền văn hóa Việt Nam. Nghĩa là lấy kinh nghiệm tốt của văn hóa xưa và văn hóa nay, trau dồi cho văn hóa Việt Nam có tinh thần thuần túy Việt Nam để hợp với tinh thần dân chủ*”<sup>(8)</sup>. Một nền văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc, có sự tiếp nhận các tinh hoa của văn hóa nhân loại, đồng thời mang dấu ấn sâu sắc của giai cấp và thời đại,

(Xem tiếp trang 16)

chấn chỉnh, yêu cầu các chi bộ xây dựng kế hoạch sinh hoạt với nội dung cụ thể, thiết thực. Nhờ cấp ủy các cấp chỉ đạo tập trung, sâu sát, chất lượng sinh hoạt chi bộ ở Đảng bộ huyện Pác Nặm chất lượng hơn.

Đảng ủy xã Phương Viên, huyện Chợ Đồn chỉ đạo các chi bộ xây dựng nội dung sinh hoạt định kỳ cần thiết thực, cụ thể, bám sát tình hình của địa phương. Nội dung sinh hoạt của Chi bộ thôn Nà Bjoóc xoay quanh những vấn đề đảng viên, quần chúng nhân dân quan tâm như cấy giống lúa mới, làm đường giao thông nông thôn, giữ vệ sinh môi trường, xây dựng nhà họp thôn... Cuối mỗi buổi sinh hoạt, Chi bộ tự chấm điểm đánh giá chất lượng sinh hoạt với sự chứng kiến, thẩm định của cấp trên. Chi bộ đã lựa chọn nội dung xây dựng nhà họp thôn để sinh hoạt chuyên đề, đã thống nhất được phương án, phân công đảng viên thực hiện, đem lại hiệu quả.

### **Đưa cán bộ, đảng viên chi bộ cơ quan về gần dân**

Trước thực trạng sinh hoạt chi bộ nông thôn còn đơn điệu, mang tính hình thức, những chi bộ ít đảng viên chưa phát huy vai trò của đảng viên, năng lực lãnh đạo, tính chiến đấu chưa cao, đồng chí bí thư chi bộ lúng túng trong điều hành, Tỉnh ủy Bắc Kạn giải thể chi bộ các cơ quan xã, phường, thị trấn, đưa đảng viên về sinh hoạt ở thôn, bản, tổ dân phố. Đến nay, Bắc Kạn đã giải thể gần 100 chi bộ cơ quan xã, phường, thị trấn, đưa hàng nghìn đảng viên về sinh hoạt ở các thôn, tổ dân phố, góp phần giải quyết những yếu kém nêu trên, đồng thời khắc phục tình trạng quan liêu, xa dân của cán bộ cơ sở. Đảng viên đóng góp nhiều ý kiến xây dựng chi bộ, nâng cao năng lực lãnh đạo của chi bộ trong việc xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế - xã hội, giảm hộ nghèo, nâng cao đời sống nhân dân.

Tháng 3-2019, Đảng ủy xã Quảng Chu, huyện Chợ Mới giải thể chi bộ cơ quan xã,

phân công 19 đảng viên về sinh hoạt ở các thôn. Đảng viên cư trú thôn nào về sinh hoạt thôn đó, lãnh đạo xã sinh hoạt tại các thôn khó khăn nhất để nắm bắt tình hình, kịp thời giải quyết các vướng mắc nảy sinh. Hiệu quả của việc phân công đảng viên này đã được cấp ủy, chi bộ ghi nhận. Nhiều cán bộ, đảng viên đã phát huy tốt vai trò tiên phong, gương mẫu, giúp đỡ nhân dân, nhất là trong xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế - xã hội. Trường hợp như thôn Con Kiến khó khăn do ít đất ruộng, chủ yếu đồi núi, còn 10 hộ nghèo trên tổng số 50 hộ của thôn, Đảng ủy xã Quảng Chu đã cử một đảng viên là cán bộ nông, lâm xã về sinh hoạt tại chi bộ thôn. Trong các buổi sinh hoạt chi bộ, với kiến thức và trách nhiệm đảng viên, đồng chí đã tích cực tham mưu, đề xuất, góp ý chi bộ xây dựng nghị quyết đầy mạnh chăn nuôi thủy sản. Đến nay, thôn đã phát triển, mở rộng diện tích nuôi cá, người dân có thu nhập ổn định.

Với những nỗ lực của cấp ủy các cấp, chất lượng sinh hoạt chi bộ nông thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đã có những chuyển biến tích cực, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các TCCSĐ, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương □

## **HỒ CHÍ MINH VỚI VĂN HÓA...**

(Tiếp theo trang 9)

một nền văn hóa không chỉ phục vụ riêng cho cách mạng Việt Nam mà còn góp phần tích cực nhất vào sự phát triển chung của cách mạng thế giới. Đó chính là biểu tượng của văn hóa Hồ Chí Minh □

(1), (2), (3), (4), (5), (6), (7) Hồ Chí Minh, Toàn tập, NXB CTQG, H.2011, tập 2, tr.280; tập 8, tr.113; tập 4, tr.65; tập 10, tr.453; tập 13, tr.74; tập 12, tr.705; tập 14, tr.79-80. (8) Hồ Chí Minh về văn hóa, Báo tàng Hồ Chí Minh xuất bản, H.1997, tr.350.